

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TÂN AN  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2019/HS-ST  
Ngày: 02 - 10 - 2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN AN, TỈNH LONG AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Ngọc Tuyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Văn Sở

Ông Nguyễn Văn Luông

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Toàn Vẹn – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** bà Vũ Thị Bích Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 06 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2019/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 08 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Âu Quốc D. Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1999, tại: Trà Vinh; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Không. Nơi ĐKKHKT: ấp Tân Viên, xã Thành Thới B, huyện Mỏ Cày Nam, Bến Tre; Chỗ ở hiện nay: Nhà trọ không tên, khu phố Bình Phú, phường 5, TP Tân An, Long An. Cha ruột: Âu Văn Hiển, sinh năm 1975 (chết); Mẹ ruột: Đường Yến Vân, sinh năm 1979 (sống); Có 01 người em ruột sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/12/2018 đến ngày 06/12/2018 chuyển tạm giam cho đến nay.

2. Họ và tên: Nguyễn Hoàng S. Tên gọi khác: Tên; Sinh năm: 1997, tại: Long An; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: không; Nơi ĐKKHKT: 6/19 Lê Văn Tưởng, khu phố Thanh Xuân, phường 5, TP Tân An, Long An; Chỗ ở hiện nay: 6/19 Lê Văn Tưởng, khu phố Thanh Xuân, phường 5, TP Tân An, Long An; Cha ruột: Nguyễn Ngọc Đức, sinh năm 1975 (chết); Mẹ ruột: Nguyễn Thị Thu Hương, sinh năm 1977 (sống); Em ruột có 01

người sinh năm 2004; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 08/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng; Nhân thân bị cáo: Ngày 19/12/2012 bị UBND thành phố Tân An, tỉnh Long An đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 12 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/01/2019 cho đến nay.

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Bùi Đức Quy (Út), sinh năm 1982 (vắng mặt).  
Địa chỉ: Ấp Bình Thới, xã Thuận Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Long An, tỉnh Long An.
2. Anh Bùi Duy Toàn (To), sinh năm 1983 (vắng mặt)  
Địa chỉ: số 65/12, Huỳnh Thị Mai, phường 2 thành phố Tân An, tỉnh Long An
1. Anh Nguyễn Hoàng Tuấn (Ni), sinh năm 1994 (vắng mặt)  
Địa chỉ: số 37, Nguyễn Minh Đường, khu phố Bình Yên Đông 1, Phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An.
2. Anh Hoàng Anh Tuấn (Zé), sinh năm 1992 (vắng mặt)  
Địa chỉ: số 120, Võ Văn Môn, phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An.
3. Anh Nguyễn Hoàng Thân (Đen), sinh năm 1990 (vắng mặt)  
Địa chỉ: Số 54, Mai Bá Hưng, khu phố Thọ Cang, phường 5, thành phố Tân An, tỉnh Long An.
4. Anh Nguyễn Huy Dũng (Tèo Lẻ), sinh năm 1975 (vắng mặt)  
Địa chỉ: số 200, Quốc lộ 1 A, khu phố Nhơn Phú, phường 5, thành phố Tân An, tỉnh Long An.
5. Anh Nguyễn Văn Sến, sinh năm 1990 (vắng mặt)  
Địa chỉ: số 33, Lê Lợi, khu phố 5, phường 1, thị xã Kiến Tường tỉnh Long An.
6. Anh Trần Trọng Hiếu, sinh năm 1999 (vắng mặt)  
Địa chỉ: số 21, đường số 3, khu phố Thanh Xuân, phường 5 thành phố Tân An, tỉnh Long An.
7. Anh Trần Công Toại (Bun), sinh năm 1983 (vắng mặt)  
Địa chỉ: 96/3 Phan Văn Lai, khu phố Bình Cư 3, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An.
8. Hà Song Hiệp, sinh năm 1989 (vắng mặt)  
Địa chỉ: 79 Mai Bá Hưng, khu phố Thọ Cang, phường 5, thanh phố Tân An, tỉnh Long An
9. Võ Anh Hoàng Việt (Cá Chép), sinh năm 1984 (vắng mặt)

Địa chỉ: 80/6, Phan Văn Lại, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An

10. Anh Đinh Văn Phi Long (Sang), sinh năm 1994 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 2, Phan Châu Trinh, khu phố 3, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An

11. Anh Trần Minh Tâm (Tý Móm), sinh năm 1991 (vắng mặt)

Địa chỉ: 378/99/4, Quốc lộ 62, khu phố Bình Cư 3, phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

12. Anh Nguyễn Thanh Sang (Lùn), sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: 34 Phan Văn Lại, phường 6, thành phố Tân An, tỉnh Long An

13. Phan Hoàng Thân, (Đen) sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: 54 Mai Bá Hương, khu phố Thọ Cang, phường 5, thành phố Tân An, Long An

14. Anh Trần Anh Phát (Bờm), sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: 8/10, Cử Luyện, phường 5, thành phố Tân An, Long An.

15. Anh Lâm Phú Phát (Mập), sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: 21/9 Cao Văn Lầu, khu phố Bình Phú, phường 5, thành phố Tân An, Long An.

16. Nguyễn Văn Tuấn, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Số 26, Trần Minh Châu, phường 5, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

17. Bà Nguyễn Thị Thay, sinh năm 1954 (có mặt)

Địa chỉ: Số 21, đường Nguyễn Văn Siêu, khu phố Bình Phú, phường 5, thành phố Tân An, Long An.

*Người làm chứng:* Trần Huỳnh Nguyên, Nguyễn Văn Mao, Nguyễn Văn Đông (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 40 phút ngày 03/12/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Long An bắt quả tang Âu Quốc D đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy tại chòi số 19 quán cafe sân vườn 007 thuộc ấp Nhơn Thuận, xã Nhơn Thạnh Trung, thành phố Tân An, Long An cho Bùi Đức Quy (Út), sinh năm: 1989, ngụ: ấp Bình Thới 1, xã Thuận Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Long An. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa tinh thể trong suốt được niêm phong có chữ ký và ghi tên Âu Quốc D; 01 xe mô tô hiệu Raider biển số 62U1- 091.64; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen có gắn sim 0523284491; 01 bóp da màu đen; 01 chứng minh nhân dân số 301739638 mang tên Huỳnh Lê Khánh An; tiền Việt Nam: 2.550.000đ (hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Đến 15h 45' cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Long An tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Âu Quốc D tại phòng số 3 nhà trọ không tên tại số 20/91 Nguyễn Văn Tiếp, khu phố Bình Phú, phường 5, thành phố Tân An thu giữ đồ vật như sau:

- 01 cân điện tử tiểu li mini màu đen trắng sau lưng có dòng chữ Item No. Mini 2-200 200g x 0.01g 1x CR2032 Battery được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS4A-038086 (giấy niêm phong có chữ ký ghi tên Âu Quốc D và Nguyễn Văn Đông, Võ Văn Tuấn Kiệt là người chứng kiến).

- 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS4A-038018 (giấy niêm phong có chữ ký ghi tên Âu Quốc D và Nguyễn Văn Đông, Võ Văn Tuấn Kiệt là người chứng kiến).

- 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng được niêm phong trong túi niêm phong có ký hiệu NS4A- 038088 (giấy niêm phong có chữ ký ghi tên Âu Quốc D và Nguyễn Văn Đông, Võ Văn Tuấn Kiệt là người chứng kiến).

- 01 gói niêm phong màu trắng bên trong có đựng khoảng 150 gói nilon nhỏ màu trắng chưa sử dụng (có chữ ký Âu Quốc D)

Bút lục số: 39,40,121,122

Tại bản kết luận giám định số 305/C09B ngày 04/12/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

Gói 1: Được niêm phong có các chữ ký tên Âu Quốc D, Nguyễn Văn Mao, Trần Huỳnh Nguyên, Trần Vĩnh Phúc trong 01 gói nilon chứa tinh thể trong suốt.

Gói 2: Được niêm phong bằng túi niêm phong có mã số NS4A - 038088 có các chữ ký ghi tên Âu Quốc D, Nguyễn Văn Đông, Võ Văn Tuấn Kiệt, Phạm Văn Bon chữ ký đóng dấu tên trung tá Lê Văn Linh và hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường 5, thành phố Tân An trong có 01 gói nilon chứa tinh thể màu trắng.

Gói 3: Được niêm phong bằng túi niêm phong có mã số NS4A- 038018 có các chữ ký ghi tên Âu Quốc D, Nguyễn Văn Đông, Võ Văn Tuấn Kiệt, Phạm Văn Bon chữ ký đóng dấu tên trung tá Lê Văn Linh và hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường 5, thành phố Tân An trong có 01 gói nilon chứa tinh thể màu trắng.

Mẫu tinh thể đựng trong 03 gói được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 7,2914 gam, loại Methamphetamine.

Bút lục số: 56

Quá trình điều tra Âu Quốc D khai nhận bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ giữa tháng 8/2018 cho đến ngày 03/12/2018 thì bị bắt quả tang. Nguồn ma túy Dương mua của các đối tượng tên Bảo, Liêm, Linh không rõ lai lịch địa điểm mua tại thành phố Hồ Chí Minh và huyện Thủ Thừa tỉnh Long An trung bình khoảng 3 - 5 ngày Dương đi mua 01 lần mỗi lần mua thấp nhất 1.800.000đ và cao nhất là 4.200.000đ đem về phòng trọ nơi Dương ở dùng cân tiểu ly phân ra nhiều gói nhỏ bán lại cho các đối tượng nghiện với giá từ 200.000 - 1.000.000đ trên địa bàn thành phố Tân An. Để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy Dương rủ Nguyễn Hoàng S là người nghiện ma túy đến phụ giúp, hình thức mua bán là những người

nghiện muốn mua ma túy liên hệ qua số điện thoại của Dương, Dương trực tiếp đem đi bán nếu Dương bận thì đưa ma túy cho Sơn đi bán sau đó đem tiền về đưa cho Dương.

Âu Quốc D trực tiếp bán cho các đối tượng cụ thể như sau:

1. Bùi Đức Quy (Út), sinh năm: 1982, ngụ: ấp Bình Thới, xã Thuận Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Long An gồm 04 lần, mỗi lần 01 gói ma túy, giá mỗi gói từ 300.000đ đến 1.000.000đ tại khu vực phường 5, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 11/2018 đến tháng 12/2018.

2. Bùi Duy Toàn (To), sinh năm: 1983, ngụ: 65/12 Huỳnh Thị Mai, phường 2, TP Tân An, tỉnh Long An gồm 08 lần, mỗi lần 01 gói ma túy, giá mỗi gói từ 200.000đ đến 1.000.000đ tại khu vực phường 2, TP Tân An, Long An (sân vận động Long An) vào thời gian tháng 11/2018.

3. Nguyễn Hoàng Tuấn (Ni), sinh năm: 1994, ngụ: 327 Nguyễn Minh Đường, khu phố Bình Yên Đông 1, phường 4, TP Tân An, tỉnh Long An gồm 07 lần, mỗi lần 01 gói ma túy, giá mỗi gói từ 200.000đ đến 500.000đ tại khu vực phường 4, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 10/2018.

4. Hoàng Anh Tuấn (Zé), sinh năm: 1992, ngụ: 120 Võ Văn Môn, phường 4, TP Tân An, tỉnh Long An gồm 03 lần, mỗi lần 01 gói ma túy, giá mỗi gói từ 200.000đ đến 500.000đ tại khu vực phường 5, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 10/2018 đến tháng 11/2018.

5. Phan Hoàng Thân (Đen), sinh năm: 1990, ngụ: 54 Mai Bá Hương, khu phố Thọ Cang, phường 5, TP Tân An, tỉnh Long An gồm 06 lần, mỗi lần 01 gói ma túy giá mỗi gói từ 200.000đ đến 550.000đ tại khu vực phường 5, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 09/2018 đến tháng 11/2018.

6. Nguyễn Huy Dũng (Tèo Lẻ), sinh năm: 1975, ngụ: 200 Quốc lộ 1A, Khu phố Phú Nhơn, phường 5, TP Tân An, tỉnh Long An gồm 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy giá mỗi gói từ 150.000đ đến 200.000đ tại khu vực phường 4, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 09/2018.

7. Nguyễn Văn Sến, sinh năm: 1990, ngụ: 33 Lê Lợi, khu phố 5, phường 1, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An gồm 05 lần, mỗi lần 01 gói ma túy, giá mỗi gói 500.000đ tại khu vực cầu vượt quốc lộ 62, xã Lợi Bình Nhơn, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 10 và 11/2018.

8. Trần Trọng Hiếu, sinh năm: 1999, ngụ: 21 đường số 3, khu phố Thanh Xuân, phường 5, TP Tân An, tỉnh Long An gồm 02 lần, mỗi lần 01 gói giá mỗi gói 200.000đ tại khu vực phường 5, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 11/2018.

9. Trần Công Toại (Bum), sinh năm: 1983, ngụ: 96/3 Phan Văn Lai, khu phố Bình Cư 3, phường 6, TP Tân An, tỉnh Long An gồm 03 lần, mỗi lần 01 gói ma túy, giá mỗi gói 300.000đ tại khu vực phường 5, phường 6, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 9 và 10/2018.

10. Hà Song Hiệp, sinh năm: 1989, ngụ: 79 Mai Bá Hương, Khu phố Thọ Cang, phường 5, TP Tân An, tỉnh Long An gồm 03 lần, mỗi lần 01 gói ma túy, giá mỗi gói từ 200.000đ đến 300.000đ tại khu vực phường 5, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 11 và 12/2018.

11. Võ Anh Hoàng Việt (Cá Chép), sinh năm: 1984, ngụ: 80/6 Phan Văn Lại, phường 6, TP Tân An, tỉnh Long An gồm 01 lần, 01 gói ma túy giá 150.000đ tại khu vực phường 5, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 10/2018.

12. Tiền (Cầu Voi), không xác định địa chỉ gồm 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy, giá mỗi gói 1.000.000đ tại khu vực Cầu Voi, Thủ Thừa, Long An vào thời gian tháng 10/2018.

13. Đinh Văn Phi Long (Sang), sinh năm: 1994, ngụ: Số 2, đường Phan Châu Trinh, Khu phố 3, TX Kiến Tường, tỉnh Long An gồm 01 lần 01 gói ma túy giá 300.000đ tại khu vực phường 4, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 11/2018.

14. Trần Minh Tâm (Tý Móm), sinh năm: 1991, ngụ: 378/99/4 Quốc lộ 62, Khu phố Bình Cư 3, phường 4, TP Tân An, tỉnh Long An gồm 01 lần, 01 gói ma túy giá 200.000đ tại khu vực phường 5, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 11/2018.

Nguyễn Hoàng S bán ma túy cho các đối tượng:

1. Nguyễn Hoàng Tuấn (Ni), sinh năm: 1994, ngụ: 327 Nguyễn Minh Đường, Khu phố Bình Yên Đông 1, phường 4, TP Tân An, tỉnh Long An gồm 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy, giá mỗi gói 300.000đ tại khu vực phường 4, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 10/2018.

2. Bùi Duy Toàn (To), sinh năm: 1983, ngụ: 65/12 Huỳnh Thị Mai, phường 2, TP Tân An, tỉnh Long An gồm 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy, giá mỗi gói 200.000đ tại khu vực phường 2, TP Tân An, Long An (sân vận động Long An) vào thời gian tháng 10/2018.

3. Nguyễn Văn Sến, sinh năm: 1990, ngụ: 33 Lê Lợi, khu phố 5, phường 1, TX Kiến Tường, tỉnh Long An gồm 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy, giá mỗi gói 500.000đ tại khu vực cống Rạch Chanh, xã Lợi Bình Nhơn, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 11/2018.

4. Hoàng Anh Tuấn (Zé), sinh năm: 1992, ngụ: 120 Võ Văn Môn, phường 4, TP Tân An, tỉnh Long An gồm 03 lần, mỗi lần 01 gói ma túy, giá mỗi gói 200.000đ tại khu vực đường Hùng Vương, phường 2, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 10/2018.

5. Nguyễn Thanh Sang (Lùn), sinh năm: 1997, ngụ: 34 Phan Văn Lại, phường 6, TP Tân An, tỉnh Long An gồm 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy, giá mỗi gói 200.000đ tại khu vực phường 6, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 10/2018.

6. Võ Anh Hoàng Việt (Cá Chép), sinh năm: 1984, ngụ: 80/6 Phan Văn Lại, phường 6, TP Tân An, tỉnh Long An gồm 02 lần, 01 gói ma túy giá 200.000đ tại khu vực phường 6, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 11/2018.

7. Bùi Đức Quy (Út), sinh năm: 1982, ngụ: ấp Bình Thới, xã Thuận Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Long An gồm 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy, giá mỗi gói từ 500.000đ tại khu vực phường 5, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 10/2018.

8. Nguyễn Huy Dũng (Tèo Léo), sinh năm: 1975, ngụ: 200 Quốc lộ 1A, Khu phố Phú Nhơn, phường 5, TP Tân An, tỉnh Long An gồm 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy, giá mỗi gói từ 200.000đ đến 300.000đ tại khu vực phường 4, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 09/2018.

9. Phan Hoàng Thân (Đen), sinh năm: 1990, ngụ: 54 Mai Bá Hương, khu phố Thọ Cang, phường 5, TP Tân An, tỉnh Long An gồm 01 lần, 01 gói ma túy giá 200.000đ tại khu vực phường 5, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 11/2018.

10. Trần Anh Phát (Bờm), sinh năm: 1998, ngụ: 8/10 Cử Luyện, phường 5, TP Tân An, tỉnh Long An gồm 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy, giá mỗi gói 200.000đ tại khu vực phường 5, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 10/2018.

11. Lâm Phú Phát (Mập), sinh năm: 1995, ngụ: 21/9 Cao Văn Lầu, Khu phố Bình Phú, phường 5, TP Tân An, tỉnh Long An gồm 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy, giá mỗi gói 200.000đ tại khu vực phường 5, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 10/2018.

12. Mập (Tiền Giang), không xác định địa chỉ gồm 03 lần, mỗi lần 01 gói ma túy, giá mỗi gói 200.000đ tại khu vực phường 5, phường 3, TP Tân An, Long An vào thời gian tháng 11/2018.

Vật chứng của vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen gắn số sim 0523284491
- Tiền Việt Nam 2.550.000đ (hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng)
- 01 cân điện tử tiểu li mini màu đen trắng sau lưng có dòng chữ Item No. Mini 2-200 200g x 0.01g 1x CR2032 Battery.
- 01 bóp da màu đen.
- 01 giấy chứng minh nhân dân số 301739638 mang tên Huỳnh Lê Khánh An.
- Mẫu tinh thể đựng trong 03 gói được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 7,2914 gam, loại Methamphetamine.
- 01 gói niêm phong màu trắng bên trong có đựng khoảng 150 gói nilon nhỏ màu trắng chưa sử dụng (có chữ ký Âu Quốc D)

Hiện Chi cục Thi hành dân sự thành phố Tân An đang tạm giữ.

Ngoài ra Cơ quan điều tra còn thu giữ 02 xe mô tô biển số 62B - 407.30 và 62U1 - 091.64 qua điều tra xác định xe mô tô biển số 62B1 - 407.30 thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Thay, sinh năm: 1954, ngụ: số 21 Nguyễn Văn Siêu, khu phố Bình Phú, phường 5, TP Tân An, Long An và xe mô tô biển số 62U1 - 091.64 thuộc sở hữu của Đinh Văn Phi Long, sinh năm: 1994, ngụ: Số 2, đường Phan Châu Trinh, Khu phố 3, TX Kiến Tường, tỉnh Long An cho Âu Quốc D mượn. Việc bị cáo Dương sử dụng 02 xe mô tô trên làm phương thực hiện hành vi phạm tội bà Thay và anh Long hoàn toàn không biết nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho bà Thay và anh Long.

Tại bản cáo trạng số 53/CT-VKSĐH ngày 06 tháng 06 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Tân An, tỉnh Long An truy tố Các bị cáo Âu Quốc D bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An, truy tố các bị cáo Âu Quốc D về tội “mua bán trái phép chất ma túy” Theo điểm b, c, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017).

Các bị cáo Nguyễn Hoàng S bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An, truy tố về tội “mua bán trái phép chất ma túy” Theo điểm b, c, khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017).

Tại phiên toà, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà các bị cáo Âu Quốc D, Nguyễn Hoàng S gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Theo điểm b, c, i khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017), điểm s, khoản 1, Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đề nghị hội đồng xét xử tuyên phạt các bị cáo Âu Quốc D, mức hình phạt từ 10 năm đến 11 năm tù.

Đề nghị áp dụng điểm b, c, khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi năm 2017), điểm s, khoản 1 Điều 51, Điều 50, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); đề nghị hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo, Nguyễn Hoàng S mức hình phạt từ 8 năm đến 9 năm tù.

Đồng thời đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Về tang vật chứng: Đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước: - 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen

- Tiền Việt Nam 2.550.000đ (hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Đề nghị trả lại cho các bị cáo : 01 bóp da màu đen; 01 giấy chứng minh nhân dân số 301739638 mang tên Huỳnh Lê Khánh An.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 01 cân điện tử tiểu li mini màu đen trắng sau lưng có dòng chữ Item No. Mini 2-200 200g x 0.01g 1x CR2032 Battery; Mẫu tinh thể đựng trong 03 gói được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 7,2914 gam, loại Methamphetamine; 01 gói niêm phong màu trắng bên

trong có đựng khoảng 150 gói nilon nhỏ màu trắng chưa sử dụng (có chữ ký Âu Quốc D); số sim 0523284491

Tại phiên tòa các bị cáo Âu Quốc D, Nguyễn Hoàng S hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tân An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tòa án tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập tham gia phiên tòa nhưng tại phiên tòa, những người liên quan và người làm chứng vắng mặt. Xét những người làm chứng vắng mặt đã có lời khai trong quá trình điều tra và họ không có yêu cầu nào khác đối với các bị cáo nên việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Về nội dung:

[3] Hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và những người tham gia tố tụng khác cũng như những tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ là phù hợp. Theo đó xác định được rằng: Xuất phát từ động cơ tư lợi, biết việc mua bán trái phép chất ma túy sẽ thu được nhiều lợi nhuận và cũng là đối nghiệm ma túy nên Âu Quốc D bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ tháng 8/2018 Dương đã nhiều lần đi lên thành phố Hồ Chí Minh và huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An mua ma túy của các đối tượng tên Bảo, Liêm, Linh không rõ nhân thân lai lịch trung bình khoảng 3 - 5 ngày Dương đi mua 01 lần mỗi lần mua thấp nhất 1.800.000đ và cao nhất là 4.200.000đ đem về phòng trọ nơi Dương ở dùng cân tiểu ly phân ra nhiều gói nhỏ giao cho Nguyễn Hoàng S bán lại cho các đối tượng nghiệm trên địa bàn thành phố Tân An với giá từ 200.000đ - 1.000.000đ/gói, còn lại số dư ma túy có trị giá là 8.400.000đ Dương và Sơn chia nhau sử dụng hết. Ngày 03/12/2018 trong lúc Âu Quốc D đang thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Bùi Đức Quy tại quán cafe sân vườn 007 ấp Nhơn Thuận, xã Nhơn Thạnh Trung, thành phố Tân An, Long An thì bị lượng Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Long An bắt quả tang.

Trong vụ án này các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn không có sự câu kết chặt chẽ, trong đó Âu Quốc D là người rủ rê khởi xướng và là người trực tiếp thực hành còn Nguyễn Hoàng S giữ vai trò giúp sức cùng các bị cáo Dương thực hiện hành vi phạm tội.

Như vậy hành vi của các các bị cáo nêu trên có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định khoản 2, Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Từ đó cho thấy bản cáo trạng số 53/CT-VKS- ĐH ngày 06 tháng 06 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An truy tố các bị cáo Âu Quốc D, Nguyễn Hoàng S về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng đối với hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, gây ảnh hưởng tới sức khỏe, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và các tội phạm nghiêm trọng khác, việc mua bán ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ háms lợi và muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân mà bất chấp pháp luật nên các các bị cáo mua bán ma túy để kiếm lời và để sử dụng. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Các các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng về nhân thân các bị cáo Nguyễn Hoàng S có một tiền sự: Ngày 08/11/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng. Ngày 19/12/2012 bị UBND thành phố Tân An, tỉnh Long An đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 12 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng. nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Âu Quốc D, Nguyễn Hoàng S đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, các các bị cáo tự thú hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy trước đó, nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, r khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên khi áp dụng hình phạt cho các bị cáo có xem xét giảm nhẹ một phần. Trong vụ án này các bị cáo phạm tội có đồng phạm, nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, không có sự câu kết chặt chẽ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo mua bán trái phép ma túy nhằm mục đích kiếm lời và để sử dụng, thỏa mãn nhu cầu bản thân, thu lợi không lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng vụ án: Tịch thu sung ngân sách nhà nước: - 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen. Tiền Việt Nam 2.550.000đ (hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Trả lại cho bị cáo vật chứng gồm: 01 giấy chứng minh nhân dân số 301739638 mang tên Huỳnh Lê Khánh An, 01 bóp da màu đen.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cân điện tử tiểu li mini màu đen trắng sau lưng có dòng chữ Item No. Mini 2-200 200g x 0.01g 1x CR2032 Battery. Mẫu tinh thể đựng trong 03 gói được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 7,2914 gam, loại Methamphetamine. 01 gói niêm phong màu trắng bên trong có đựng khoảng 150 gói nilon nhỏ màu trắng chưa sử dụng (có chữ ký Âu Quốc D). Số sim 0523284491

[7] Đối với nguồn gốc ma túy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo khai mua tại cửa một người không rõ lai lịch và địa chỉ. Do đó Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân An không có căn cứ để điều tra, xác minh. Đối với Bùi Đức Quy (Út), Bùi Duy Toàn (To), Nguyễn Hoàng Tuấn (Ni), Hoàng Anh Tuấn (Zé), Phan Hoàng Thân (Đen), Nguyễn Huy Dũng (Tèo Lẻ), Nguyễn Văn Sến, Trần Trọng Hiếu, Trần Công Toại (Bum), Hà Song Hiệp, Võ Anh Hoàng Việt (Cá Chép), Trần Anh Phát (Bòm), Lâm Phú Phát (Mập), Nguyễn Thanh Sang (Lùn), Đinh Văn Phi Long, Trần Minh Tâm (Tý Móm) mua ma túy của Âu Quốc D và Nguyễn Hoàng S về để sử dụng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân An đã ra thông báo gửi về địa phương nơi cư trú để xử phạt hành chính và áp dụng Nghị định 111/CP và 221/CP của Chính phủ là phù hợp.

Về án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Các bị cáo Âu Quốc D, Nguyễn Hoàng S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng điểm b, c, i khoản 2, Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38 Điều 50, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

2.1 Xử phạt các bị cáo Âu Quốc D 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 03/12/2018.

3. Áp dụng điểm b, c khoản 2, Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38 Điều 50, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

3.1 Xử phạt các bị cáo Nguyễn Hoàng S: 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25/01/2019.

4. Áp dụng khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Âu Quốc D, Nguyễn Hoàng S, 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06/09/2019) để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

5. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh đen; Tiền Việt Nam 2.550.000đ (hai triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng)

Trả lại cho bị cáo: 01 giấy chứng minh nhân dân số 301739638 mang tên Huỳnh Lê Khánh An.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cân điện tử tiểu li mini màu đen trắng sau lưng có dòng chữ Item No. Mini 2-200 200g x 0.01g 1x CR2032 Battery; 01 bóp da màu đen; Mẫu tinh thể đựng trong 03 gói được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 7,2914 gam, loại Methamphetamine 01 gói niêm phong màu trắng bên trong có đựng khoảng 150 gói nilon nhỏ màu trắng chưa sử dụng (có chữ ký Âu Quốc D); số sim 0523284491. Tất cả vật chứng do cho cục thi hành án dân sự thành phố Tân An quản lý theo biên bản ngày .....

6. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136, 333 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Âu Quốc D, Nguyễn Hoàng S phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

8. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An; (01)
- Viện KSND tỉnh Long An; (01)
- VKSND tp Tân An; (01)
- Công an tp Tân An; (01)
- Chi cục THADS tp Tân An; (01)
- UBND nơi các bị cáo cư trú; (01)
- Sở Tư pháp tỉnh Long An; (01)
- Bị cáo; (01)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Người có QL, NV LQ (01)
- Bộ phận THA hình sự; (07)
- Lưu: hồ sơ vụ án, AV. (02)

**Bùi Ngọc Tuyển**